

SỞ Y TẾ AN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HÀ TIÊN



**QUY TRÌNH
THÔNG TIN THUỐC
QT.DUOC.12**

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	DS Gấu Thị Hoa	DS.CKII Bùi Thanh Hiệp	BS.CKII Nguyễn Hiếu Nghĩa
Chức danh	Phó trưởng khoa Dược - Vật tư, TBYT	Trưởng khoa khoa Dược - Vật tư, TBYT	Phó Giám đốc phụ trách điều hành
Chữ ký			

	QUY TRÌNH THÔNG TIN THUỐC	Mã số: QT.DUOC.12 Ngày ban hành: 02/01/2026 Lần ban hành: 01
---	--------------------------------------	--

Các khoa, phòng và các cá nhân có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng nội dung của quy trình này.

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI			
Lần xuất bản	Ký hiệu quy trình	Ngày ban hành	Tổng số trang
01	QT.DUOC.12	02/01/2026	05

NƠI NHẬN

<input checked="" type="checkbox"/>	Giám đốc	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Nhi
<input checked="" type="checkbox"/>	Phó giám đốc	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Truyền nhiễm
<input checked="" type="checkbox"/>	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa YHCT và PHCN
<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Dược - Vật tư, TBYT	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Khám bệnh
<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Cấp cứu - HSTC và Chống độc	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Răng hàm mặt - Mắt - TMH
<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Nội	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa KSBT và HIV/AIDS
<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Ngoại - PT - GMHS và KSNK	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ Quản lý chất lượng
<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Dân số và Phát triển - CSSKSS và PS		

1. MỤC ĐÍCH

- Làm cơ sở cho công tác thông tin thuốc trong phạm vi Trung tâm Y tế.
- Quy trình hóa hoạt động thông tin thuốc trong đơn vị.
- Dự phòng, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các biến cố bất lợi trong quá trình sử dụng thuốc
- Từng bước nâng cao chất lượng thông tin thuốc, góp phần đảm bảo công tác sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với tất cả các khoa phòng có sử dụng thuốc, tất cả nhân viên y tế thuộc Trung tâm Y tế.

3. TÀI LIỆU THAM CHIẾU

- Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện;
- Thông tư 21/2013/TT-BYT ngày 08/8/2013 của Bộ Y tế Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thuốc và điều trị trong bệnh viện,

4. THUẬT NGỮ VÀ CHỮ VIẾT TẮT

CBYT : Cán bộ y tế

DS : Dược sĩ

ĐD :Điều dưỡng

NB :Người bệnh

NVYT: Nhân viên y tế.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. PHÂN LOẠI THÔNG TIN THUỐC

5.1.1. Phân loại theo đối tượng được thông tin.

a. Thông tin cho cán bộ y tế.

- Cho cá nhân:

+ Thầy thuốc kê đơn.

+ Y tá điều dưỡng.

+ Kỹ thuật viên.

+ Dược sĩ.

- Cho tổ chức:

+ Hội đồng thuốc và điều trị.

b. Thông tin cho người sử dụng:

- Bệnh nhân, người dùng thuốc

5.1.2. Phân loại thông tin theo nội dung chuyên biệt của thông tin.

a. Các thông tin liên quan đến đặc tính và cách sử dụng của thuốc.

- Thông tin liên quan đến sinh khả dụng của thuốc.
- Thông tin về dược lực học
- Thông tin về dược động học
- Thông tin về đánh giá sử dụng, lựa chọn thuốc
- Thông tin về hướng dẫn sử dụng thuốc (chế độ liều, phác đồ điều trị, lưu ý khi dùng...)
- Thông tin về ADR, về độc tính của thuốc
- Thông tin về tác dụng gây quái thai, đột biến...
- Thông tin về sử dụng thuốc cho các đối tượng đặc biệt
- Thông tin về độ ổn định, tương kỵ của thuốc
- Thông tin về tương tác thuốc

b. Các thông tin về luật, chính sách y tế, số đăng ký...

c. Thông tin về giá cả.

5.2. YÊU CẦU THÔNG TIN THUỐC

5.2.1. Yêu cầu chung:

Một thông tin thuốc phải có đầy đủ những yêu cầu sau:

- Khách quan
- Chính xác
- Trung thực
- Mang tính khoa học
- Rõ ràng và dứt khoát

5.2.2. Yêu cầu về nội dung:

Phải phù hợp với đối tượng được thông tin.

a. Thông tin thuốc cho cán bộ y tế:

- Các thông tin chung về thuốc: phân loại thuốc (danh mục thuốc thiết yếu, danh mục các tên gốc, tên thương mại, thuốc được phép lưu hành, số đăng ký...)
- Cơ chế tác dụng của thuốc:
 - + Đặc tính dược động học: hấp thu, phân bố, chuyển hóa, thải trừ.
 - + Các chỉ định, chống chỉ định.
 - + Cách dùng, liều lượng.

- + Các phản ứng bất lợi (ADR) có thể xảy ra.
- + Độc tính, biểu hiện ngộ độc, xử trí.
- + Tương tác và tương kỵ của thuốc (thuốc với thuốc, thuốc với thức ăn, với nước uống).
- + Thang bậc giá cả...

b. Thông tin thuốc cho bệnh nhân.

Thông tin cần có nội dung ngắn gọn, dễ hiểu nhằm giúp cho bệnh nhân hiểu rõ lợi ích và tác hại của thuốc, tuân thủ hướng dẫn điều trị, đảm bảo thực hiện sử dụng thuốc hợp lý và an toàn.

Nội dung thông tin thuốc cho bệnh nhân thường bao gồm các nội dung sau:

- Tên thuốc (tên gốc, tên biệt dược)
- Tác dụng.
- Dạng dùng, liều dùng, cách dùng.
- Hướng dẫn quan sát, theo dõi các triệu chứng khác lạ trong khi dùng thuốc.
- Những triệu chứng của phản ứng không mong muốn, cách xử trí.
- Kỹ năng tự theo dõi tác dụng thuốc trong quá trình điều trị.
- Tương tác thuốc (thuốc - thuốc, thuốc - thực phẩm, thuốc - nước uống)
- Cách bảo quản lượng thuốc đã mua, được cấp.

5.2. QUY TRÌNH THÔNG TIN BAO GỒM

Bước 1: Xác định đặc điểm của người yêu cầu thông tin.

Bước 2: Thu thập các thông tin cơ bản có liên quan từ người yêu cầu thông tin.

Bước 3: Xác định và phân loại yêu cầu cơ bản của khách hàng.

Bước 4: Tìm kiếm thông tin.

Bước 5: Đánh giá, phân tích, tổng hợp thông tin.

Bước 6: Trả lời thông tin.

6. HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Mã số	Nơi lưu
1	Bản thông tin thuốc		Khoa Dược. Các khoa lâm sàng.